



CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ & THƯƠNG MẠI DIC
DIC-INTRACO



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

www.dic-intraco.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2012
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & THƯƠNG MẠI DIC

Mục lục

I. Thông điệp Chủ tịch HĐQT.....	5
II. Lịch sử hoạt động của Công ty.....	7
1. Lịch sử hình thành và phát triển.....	7
2. Ngành nghề kinh doanh chính.....	7
3. Tăng trưởng vốn điều lệ qua các năm.....	8
4. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.....	8
5. Chiến lược phát triển trung và dài hạn.....	9
III. Báo cáo của Hội đồng quản trị.....	10
1. Tình hình kinh tế vĩ mô:.....	10
2. Kết quả kinh doanh DIC 2011.....	11
4. Định hướng chiến lược năm 2012.....	13
IV. Báo cáo của Ban Giám đốc.....	14
1. Đánh giá chung về hoạt động của Công ty trong năm 2011.....	14
2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011:.....	15
3. Báo cáo tình hình tài chính 2011.....	18
4. Về công tác huy động vốn.....	20
5. Báo cáo về hoạt động đầu tư.....	21
5.1. Dự án Khu Công nghiệp xen kẽ Khu Dân cư tại xã Xuân Thới Thượng.....	21
5.2 Dự án Khu cao ốc Trung tâm Thương mại Trần Hưng Đạo, Quận 1.....	21
5.3. Dự án khu dân cư xã Xuân Thới Sơn, Huyện Hóc Môn.....	22
5.4 Dự án xi măng Hữu Nghị 2, tỉnh Phú Thọ.....	22
6. Kế hoạch phát triển trong năm 2012.....	23
V. Các Công ty có liên quan.....	25
VI. Tổ chức và nhân sự.....	27
1. Cơ cấu tổ chức công ty.....	27
2. Tóm tắt lí lịch của các cá nhân trong Ban điều hành.....	28
3. Ban kiểm soát.....	29
4. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động.....	30
VII. Thông tin cổ đông / thành viên góp vốn và Quản trị công ty.....	31
1. Các hoạt động đối với nhà đầu tư và cổ đông.....	31

2. Hoạt động phát hành cổ phiếu và mua cổ phiếu quỹ.....	31
3. Quan hệ với các cổ đông.....	32
4. Dữ liệu thống kê về cổ đông.....	33
5. Diễn biến giá cổ phiếu trong năm 2011.....	34
6. Thù lao, tiền thưởng của Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.....	34

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & THƯƠNG MẠI DIC

Tên Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI DIC**
Tên tiếng Anh : **DIC INVESTMENT AND TRADING JOINT STOCK COMPANY**
Tên viết tắt : **DIC-INTRACO**
Mã Chứng khoán : **DIC**
Vốn điều lệ : 150 tỷ đồng
Trụ sở chính : 13-13 Bis, Kỳ Đồng, Phường 9, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại : (84.8) 3931 0504 – 3931 6579 – 3931 1966
Fax : (84.8) 3843 9279
Website : www.dic-intraco.vn
Email : info@dic-intraco.vn

I. Thông điệp Chủ tịch HĐQT

Kính thưa quý cổ đông,

Năm 2011, GDP của Việt Nam tăng trưởng 5,89%, thấp hơn mức tăng 6,78% của năm 2010 và thấp hơn mức tiềm năng 7,3% (Viện CL&CSTC) của nền kinh tế cũng như mức tăng trưởng 7,9% của các nước đang phát triển trong khu vực Châu á.

Bất chấp những nỗ lực của các cơ quan nhà nước trong việc kiểm soát và kiềm chế lạm phát, tính cả năm 2011, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân đã tăng 18,12%, cao hơn mục tiêu ban đầu đã được Quốc hội phê chuẩn đầu năm 7% và cao hơn mức điều chỉnh là 17% vào giữa năm.

Nhằm chống chọi với tình hình lạm phát tăng cao, Ngân hàng nhà nước đã thực hiện chính sách thắt chặt tiền tệ với việc hạ thấp tốc độ tăng trưởng tín dụng, sát sao điều tiết lượng tiền ra-vào hệ thống ngân hàng thương mại. Điều này làm cho lãi suất huy động của các ngân hàng tăng mạnh lên đến hơn 20%/năm, kéo theo lãi suất cho vay tăng theo và đã từng lên đến mức 25%/năm. Cùng với việc thực hiện chính sách tài khoá thắt chặt, giảm mạnh đầu tư công nhằm kiềm chế lạm phát, bội chi ngân sách năm 2011 được công bố chính thức bằng 4,9% GDP, đã giảm rất nhiều so với mức 5,8% của năm trước, cũng thấp hơn mức 5,3% dự kiến cho năm nay.

Nhìn chung, năm 2011 thực sự là năm khó khăn cho nền kinh tế Việt Nam. Đối với DIC, hoạt động kinh doanh thương mại vẫn là hoạt động chính của công ty. Tỷ trọng doanh thu mảng này chiếm đến gần 90% tổng doanh thu của toàn công ty, trong đó vốn lưu động đáp ứng kinh doanh chủ yếu là vốn vay. Mặt bằng lãi suất đã và đang còn ở mức cao, có lúc 20-23%/năm, lợi nhuận làm ra không đủ bù chi phí tài chính. Kinh tế khó khăn ảnh hưởng chung đến việc tiêu thụ sản phẩm, lượng hàng bán ra thấp hơn so với kế hoạch, như mặt hàng thép thì gần như là đứng im trong năm qua. Bên cạnh đó, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí bán hàng cũng tăng liên tục. Tất cả đã ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh của Công ty:

Theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Doanh thu thuần đạt 1.018 tỷ, bằng 92 % so với năm 2010 (1.109 tỷ) và bằng 89% so với kế hoạch năm 2011 (1.140 tỷ). Lợi nhuận

sau thuế đạt 16,12 tỷ đồng bằng 58% % so với năm trước (27,457 tỷ), bằng 54% so với kế hoạch năm 2011.

Với những nền tảng vững chắc, DIC-Intraco luôn tự tin về giá trị nội tại cũng như triển vọng kinh doanh của mình. Sang năm 2012, DIC vẫn chủ yếu tập trung vào hoạt động thương mại xuất nhập khẩu, tăng kim ngạch xuất khẩu gấp 03 lần so với năm trước dự kiến trên 60 triệu USD. Hội đồng Quản trị Công ty xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2012, trong đó doanh thu là 1.624 tỷ, lợi nhuận là 24,27 tỷ, đảm bảo tỷ lệ tăng trưởng đều qua mỗi năm và tỷ lệ cổ tức duy trì ở mức 12%/năm.

Thay mặt DIC-Intraco, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành và sâu sắc đến toàn thể Quý Cổ đông, Quý đối tác, Quý khách hàng, Quý Cơ quan hữu quan dành cho Công ty trong nhiều năm qua. Tôi xin trân trọng sự đoàn kết của toàn thể cán bộ công nhân viên DIC-Intraco đã sát cánh cùng Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc để vượt qua cuộc khủng hoảng. Đồng thời xin cam kết sẽ tiếp tục bước từng bước vững tiến, mang lại giá trị gia tăng cho Cổ đông và khẳng định vững vàng vị thế thương hiệu DIC.

Kính chúc quý vị sức khỏe, thành đạt và hạnh phúc!!!

Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc



Nguyễn Đức Hải

II. Lịch sử hoạt động của Công ty

1. Lịch sử hình thành và phát triển

Công ty Đầu tư & Thương mại DIC-INTRACO tiền thân là công ty con trực thuộc Công ty Đầu tư Phát triển Xây dựng (DIC Corp) - Công ty Nhà Nước được thành lập căn cứ theo quyết định số 217/HĐBT ngày 14/07/1987 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

Theo quyết định số 388/QĐ -BXD ngày 08/04/2003 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Công ty được chuyển thành Công ty DIC Đầu tư & Thương mại và là công ty con 100% vốn nhà nước do công ty mẹ, Công ty Đầu tư Phát triển Xây dựng đầu tư vốn.

Ngày 14/01/2005 Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại DIC chính thức được thành lập theo quyết định số 1981/QĐ-BXD ngày 09/12/2004 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước Công ty DIC Đầu tư & Thương mại.

Ngày 28/12/2006, Công ty chính thức niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

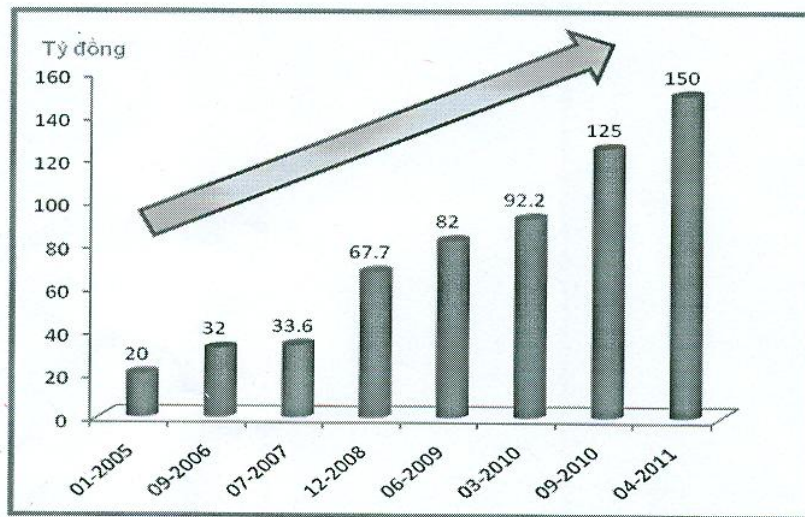
2. Ngành nghề kinh doanh chính

- Thi công xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước, xử lý môi trường, đường dây và trạm biến thế điện, công trình hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu đô thị;
- Mua bán vật liệu xây dựng, vật tư thiết bị phục vụ xây dựng;
- Khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, khai thác vận chuyển đất, cát để san lấp mặt bằng;
- Mua bán hàng nông sản, thực phẩm, thủ công mỹ nghệ;
- Môi giới bất động sản, dịch vụ nhà đất; Kinh doanh nhà ở; Cho thuê kho bãi, văn phòng, nhà xưởng;
- Kinh doanh vận tải hàng bằng ô tô và đường thủy;
- Sản xuất vật liệu trang trí nội thất, ngói màu (không sản xuất tại trụ sở);
- Sản xuất, chế biến gỗ sản phẩm gỗ (không chế biến gỗ tại trụ sở);

- Mua bán gỗ rừng trồng hoặc nhập khẩu;
- Gia công cơ khí, sản phẩm cơ khí (không gia công tại trụ sở);
- Mua bán, thi công và lắp đặt hệ thống điều hòa nhiệt độ;
- Đầu tư phát triển khu công nghiệp; hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao;
- Sản xuất vôi, xi măng và thạch cao (không hoạt động tại trụ sở);
- Trồng cây cao su (không hoạt động tại trụ sở);
- Bán buôn cao su;
- Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh (không hoạt động tại trụ sở).

3. Tăng trưởng vốn điều lệ qua các năm

Quá trình tăng vốn qua các năm (ĐVT : tỷ đồng)



4. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Tầm nhìn

- DIC-INTRACO mong muốn trở thành doanh nghiệp có thương hiệu mang tầm cỡ quốc gia và khu vực bằng việc không ngừng phát huy tính sáng tạo, đổi mới toàn diện về chất lượng sản phẩm, dịch vụ và con người.

Triết lý kinh doanh

- Uy tín, tận tâm, luôn đổi mới và nỗ lực vì sự thành công của khách hàng.

Sứ mệnh

- DIC-INTRACO sẽ mang đến cho các bạn hàng những sản phẩm và dịch vụ có chất lượng tốt nhất.

Giá trị cốt lõi

- Uy tín và đạo đức kinh doanh là yếu tố tiên quyết cho sự phát triển bền vững của công ty. Luôn theo đuổi và thực hiện tốt nhất tất cả những cam kết với khách hàng. Cam kết về chất lượng và uy tín trên từng sản phẩm, dịch vụ.
- Chuyên nghiệp cao trong quản lý điều hành Công ty, đảm bảo sử dụng hiệu quả và minh bạch trên từng đồng vốn của cổ đông.
- Con người là tài sản có giá trị lớn nhất của Công ty. Công ty chú trọng xây dựng một môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện với những chế độ đãi ngộ tốt nhất đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi cho từng cá nhân phát huy năng lực và sở trường của mình.
- Thành công của khách hàng, đối tác, cổ đông là thước đo thành công của Cty.

5. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

5.1 Ổn định các hoạt động sản xuất kinh doanh chính:

1. Tập trung vào kinh doanh các mặt hàng chính yếu theo đúng lộ trình đã nghiên cứu, phục vụ cho ngành xây dựng như: clinker, thạch cao, ngói màu cao cấp Nhật Bản, sắt thép, gỗ tròn, gỗ căm xe và bê tông nhẹ.
2. Tập trung vào phân khúc thị trường gồm những khách hàng lớn, chủ yếu là các nhà máy uy tín sản xuất xi măng, các công ty xây dựng, đại lý phân phối và khách hàng có nhu cầu xây dựng biệt thự, nhà ở...
3. Tìm kiếm, khai thác thị trường mới cho các sản phẩm chủ lực: clinker, ngói màu.

5.2 Đẩy mạnh các hoạt động đầu tư:

1. Chú trọng đầu tư, đẩy nhanh tiến độ để hoàn thành các dự án hiện tại. Tập trung khai thác hiệu quả các dự án

2. Tìm kiếm các cơ hội đầu tư mới vào các ngành, lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng có hiệu quả cao và phù hợp với mục tiêu phát triển của công ty.

6. Những sự kiện nổi bật 2011

- 18/2/2011: HĐQT thông qua phương án phát hành thêm 5.500.000 cp và tăng vốn điều lệ 2011.
- 10/5/2011: HĐQT thông qua chỉ tiêu kết quả hoạt động kinh doanh, việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ 2010, các chỉ tiêu kinh doanh 2011 và thông qua chi tiết phương án phát hành thêm 85 tỷ đồng tương đương với 8.500.000 cp nhằm tăng vốn điều lệ từ 150 lên 235 tỷ đồng.
- 29/7/2011: khánh thành nhà máy xi măng Bình Phước, khu công nghiệp Chơn Thành, ước
- 19/09/2011: đoạt giải thưởng VIETTOPRE - Doanh nghiệp vì cộng đồng và sự phát triển bền vững do Bộ Xây dựng trao tặng, Triển lãm quốc tế Bất động sản Việt Nam –Vietbuild 2011.
- 20/9/2011: HĐQT thông qua kết quả kinh doanh 6 tháng 2011, báo cáo tài chính, báo cáo tài chính hợp nhất và thông qua báo cáo tiến độ đầu tư 6T/2011
- 16/10/2011: Huy chương vàng VTOPBUILD & cúp vàng chất lượng sản phẩm VTOPBUILD 2011 do Bộ Xây dựng trao tặng, Hội chợ Triển lãm Quốc tế Vietbuild Cần Thơ 2011
 - 13/1/2012: lần thứ 4 có mặt trong top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam
 - 23/2/2012: Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Minh Phong (DIC-INTRACO góp 49% vốn điều lệ): quyết định thanh lý bán tài sản tàu Minh An với Maritime Ventures Fund, Cayman Islands , thu về hơn 30 tỷ đồng.

III. Báo cáo của Hội đồng quản trị

1. Tình hình kinh tế vĩ mô:

Năm 2011, tăng trưởng kinh tế của Việt Nam chỉ đạt mức 5,9% dưới chỉ tiêu chính phủ đề ra do chính sách ổn định nền kinh tế vĩ mô được ưu tiên hàng đầu. Nền kinh tế năm 2011 phát triển thiếu bền vững, chất lượng và hiệu quả; sức cạnh tranh còn thấp; lạm phát và lãi suất tín dụng còn rất cao; thanh khoản của các Ngân hàng thương mại gặp khó khăn. Đặc biệt hiệu quả sử dụng vốn còn kém, cơ cấu kinh tế lạc hậu, thâm hụt ngân sách lớn; Hệ số tín nhiệm quốc gia thấp và chỉ số cạnh tranh tụt bậc nhiều năm...

Mặt khác, kinh tế xã hội nước ta tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu, biến động chính trị ở nhiều nước trên Thế giới có thể đột biến, kéo dài và nặng nề. Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) hạ dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới xuống còn 4% cho 2 năm 2011 và 2012, thấp hơn 0,3% so với dự báo đưa ra vào tháng 6.

Trong bối cảnh khó khăn đó, cán cân thanh toán tổng thể lại sáng lên nhờ vào việc xuất khẩu tăng trưởng mạnh và dòng vốn ngoại vẫn được duy trì. Năm 2011 Việt nam đạt kỷ lục về kiều hối, FDI giải ngân không giảm và đang có dấu hiệu khả quan về mặt chất lượng (vào lĩnh vực sản xuất). Sau 2 năm thâm hụt cán cân tổng thể, năm 2011 Việt Nam được dự báo bắt đầu có thặng dư, góp phần cải thiện mức dự trữ ngoại tệ.

Bước sang năm 2012 được xem là năm bản lề của kinh tế Việt Nam dựa trên tư duy "tái cấu trúc", hoạt động tái cấu trúc hệ thống ngân hàng được thực hiện song hành cùng với việc đẩy lùi lạm phát và đồng bộ với việc hâm nóng tăng băng bất động sản. Theo đó, mặt bằng lãi suất có thể được kéo giảm xuống và được kỳ vọng tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt mức trung bình.

2. Kết quả kinh doanh DIC 2011

Trong năm, với những biến động của kinh tế vĩ mô và các chính sách thắt chặt tín dụng, cùng với những khó khăn nội tại của Doanh nghiệp, để thực hiện nghị quyết của Đại hội cổ đông ngày 21/5/2011, Hội đồng quản trị đã thường trực giám sát chặt chẽ, chủ động chỉ đạo, đưa ra các giải pháp nhằm ứng phó kịp thời để hướng đến mục tiêu sản xuất kinh doanh.

Kết thúc niên độ năm 2010-2011, DIC-Intraco đã đạt được các chỉ tiêu cơ bản sau:

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	2010	2011	Tăng trưởng(%)
Tổng doanh thu	(tr.đồng)	1,109,989	1,018,386	91.75
Lợi nhuận trước thuế	(tr.đồng)	32,067	18,298	57.06
Lợi nhuận sau thuế	(tr.đồng)	27,457	16121	58.71

3.Đánh giá các hoạt động trong năm:

3.1. Về chỉ đạo sản xuất kinh doanh:

3.1.1. Năm 2011 đã đạt được một số thành tựu nhất định trong hoạt động sản xuất kinh doanh như:

- + Phát triển mạnh thị trường xuất khẩu Clinker: đây được đánh giá là mặt hàng kinh doanh thành công nhất trong năm qua, đã tạo lập được uy tín với thị trường nước ngoài, đẩy kim ngạch xuất khẩu đạt gần 20 triệu Usd. Thị trường chủ yếu hiện nay: Bangladesh, Taiwan và Malaysia
- + Hoàn thành đầu tư nhà máy xi măng DIC Bình Phước với sản lượng dự kiến 160.000 tấn/năm.

3.1.2. Các nguyên nhân cơ bản lợi nhuận không đạt so với kế hoạch năm 2011:

- + Năm 2011, kinh tế trong nước khó khăn tác động trực tiếp đến hiệu quả kinh doanh của tất cả các mặt hàng như: thị trường bất động sản suy giảm đáng kể; chi phí đầu vào tăng cao (than, điện, xăng dầu, vận tải...) với mức trung bình 10 đến 30%; lãi suất có thời điểm lên đến 23% nên kéo theo chi phí tài chính tăng.
- + Doanh thu năm 2011 bằng 92% so với năm 2010 nhưng chi phí lãi vay tăng 55% so với năm 2010, đã dẫn đến lợi nhuận sụt giảm chỉ đạt 58% so với cùng kì năm 2010 và đạt 54% so với kế hoạch đã đề ra tại Đại hội Cổ đông tháng 5/2011.

Cụ thể:

Chỉ tiêu	2011	2010
Doanh thu hoạt động tài chính	21,007,513,840	32,580,365,235
Chi phí tài chính	57,153,380,702	47,739,254,119
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>38,394,586,534</i>	<i>24,709,259,895</i>

(Nguồn: số liệu hợp nhất)

3.2. Về chỉ đạo hoàn thiện tổ chức và quản lý:

- + Phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng giám đốc chỉ đạo phát huy tối đa năng lực nhân sự hiện có bằng cách tái bố trí, sắp xếp lại công việc để đạt hiệu quả cao nhất.
- + Thông qua việc lựa chọn Công ty AASCN là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và các Công ty con trong hệ thống DIC-Intraco năm 2011.
- + Thông qua báo cáo đánh giá hoạt động sản xuất và Báo cáo tài chính năm 2011 của Ban kiểm soát mỗi quý, 6 tháng và cả năm.

+ Các quyết định bổ nhiệm năm 2011:

- Bổ nhiệm Ông Nguyễn Huy Tường làm Giám đốc Nhà máy VLXD 2
- Bổ nhiệm bà Cao Thị Cẩm Thy làm Kế toán trưởng Nhà máy xi măng DIC
- Bổ nhiệm bà Trần Yến Vân làm trưởng Bộ phận Kinh doanh Xuất Nhập khẩu
- Bổ nhiệm ông Lê Ngọc Khôi làm Giám đốc Nhà máy xi măng DIC.

4. Định hướng chiến lược năm 2012

4.1. Đánh giá chung về nền kinh tế 2012:

Nhìn nhận một số kết quả của nền kinh tế Việt Nam đạt được trong năm 2011 vẫn chưa tương xứng với tiềm năng. Thị trường bất động sản, thị trường chứng khoán chưa có nhiều triển vọng bứt phá. Năm 2012, với những biện pháp mạnh mẽ của Chính phủ trong thời gian gần đây đang dần được phát huy tác dụng. Tuy nhiên, chúng tôi vẫn đánh giá năm 2012 vẫn tiếp tục là một năm khó khăn cho các doanh nghiệp trong lĩnh vực bất động sản và vật liệu xây dựng.

Những tín hiệu tốt từ kinh tế vĩ mô bao gồm đồng Usd ổn định ở mức xấp xỉ 20.800VND/ 1USD; CPI đang có dấu hiệu giảm và lãi suất cho vay giảm về mức 16%, thị trường chứng khoán liên tục tăng điểm từ đầu năm 2012 ... là cơ sở để chúng ta có thể kỳ vọng đỉnh điểm của cuộc khủng hoảng kinh tế Việt Nam đã qua. Năm 2012 sẽ chứng kiến sự phục hồi của nền kinh tế nói chung và các doanh nghiệp Việt Nam nói riêng.

4.2. Định hướng chiến lược phát triển năm 2012:

Tái cấu trúc thông qua phương án sát nhập Công ty CP Đầu tư và thương mại DIC Đà Lạt, Nhà máy sản xuất vật liệu xây dựng 1 và 2, Bộ phận kinh doanh vật liệu xây dựng thành lập Công ty TNHH một thành viên vật liệu xây dựng DIC.

Thành lập Bộ phận Nghiên cứu & Phát triển sản phẩm chuyên trách về các hoạt động tìm hiểu, khai thác thị trường tiềm năng; tập trung đổi mới và hoàn thiện các sản phẩm, dịch vụ hiện nay.

Thị trường Clinker xuất khẩu hiện rất lớn, phục vụ cho nhu cầu tái thiết kinh tế các nước Trung Đông, xây dựng cơ bản các nước Châu Á. Với các hợp đồng nguyên tắc đã

ký trong năm 2012, dự kiến đẩy kim ngạch xuất khẩu Clinker gấp 3 lần so với năm trước. Với sản lượng tăng đột biến như vậy Công ty cần tập trung vốn lưu động đối ứng cho mặt hàng này.

Công ty sẽ cân đối các nguồn lực để khắc phục tình trạng khó khăn chung của nền kinh tế, chú trọng đầu tư chiều sâu, đầu tư có hiệu quả các dự án, các hoạt động kinh doanh hiện hành. Xây dựng chiến lược đào tạo sâu rộng, phát triển nguồn nhân lực, nâng cao hiệu quả quản lý.

Lành mạnh hóa các chỉ số tài chính về nợ và các khoản phải thu; ứng dụng phần mềm quản lý chuyên nghiệp trong toàn hệ thống.

Tích cực tìm kiếm thị trường mới, mở rộng hợp tác với các đối tác hiện nay.

Chủ trương phát triển bền vững và nâng cao trách nhiệm với cộng đồng.

4.3. Kế hoạch kinh doanh và các chỉ tiêu chính

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2012	Thực hiện 2011	Kế hoạch 2012 So với thực hiện 2011
Tổng doanh thu	(tr.đồng)	1,624,000	1,018,386	160%
Lợi nhuận sau thuế	(tr.đồng)	24,268	16,121	150%
LNST/VĐL VĐL 2012: 150 tỷ	(%)	16%	10.7%	149%
Tỷ lệ cổ tức	(%)	12%	20% (*)	60%

(*) Chia cổ tức bằng tiền mặt 10%, 10% bằng cổ phiếu từ nguồn thặng dư và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối

IV. Báo cáo của Ban Giám đốc

1. Đánh giá chung về hoạt động của Công ty trong năm 2011

Năm 2011, Việt Nam đã tiếp tục vượt qua khó khăn thách thức ảnh hưởng của suy thoái kinh tế toàn cầu, tăng trưởng kinh tế GDP cả năm chỉ đạt 5,9% dưới chỉ tiêu Chính Phủ đề ra. Môi trường kinh doanh tồn tại khó khăn, lạm phát và lãi suất tín dụng còn rất cao. Việc đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế còn chậm.

Tuy nhiên, cùng với sự chỉ đạo sát sao, định hướng đúng đắn cũng như tầm nhìn chiến lược trung hạn và ngắn hạn của Hội đồng quản trị đã tạo được tiền đề vững chắc cho Ban Tổng giám đốc thực thi các chính sách kinh doanh nhạy bén và áp lực cạnh tranh với các đối thủ trên thị trường trong nước.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011:

Đối với DIC, hoạt động thương mại vẫn là hoạt động chủ yếu. Tỷ trọng doanh thu chiếm gần 90% tổng doanh thu toàn công ty, trong đó vốn lưu động đáp ứng kinh doanh chủ yếu là vốn vay. Mặt bằng lãi suất 2011 luôn dao động từ 20-23%/năm khiến chi phí tài chính tăng đột biến. Nền kinh tế Việt Nam 2011 tuy có dấu hiệu phục hồi vẫn chưa thực sự thoát ra khỏi cuộc khủng hoảng, điều này ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả kinh doanh của công ty. Cụ thể lượng hàng bán ra thấp hơn so với chỉ tiêu.

Kết thúc niên độ 2010-2011, DIC-Intraco đã đạt được những kết quả khả quan:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện 2011	Thực hiện 2010	2011/2010
1	Doanh thu thuần	Tr.đg	1,018,386	1,109,989	91.75%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đg	16,121	27,457	58.71%
3	Nộp ngân sách	Tr.đg	71,737	162,699	44.09%

(Nguồn: Báo cáo hợp nhất 2010-2011 đã kiểm toán)

Tình hình thực hiện 2011 so với kế hoạch

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện 2011	Kế hoạch 2011	Thực hiện/Kế hoạch
1	Doanh thu thuần	Tr.đg	1,018,386	1,140,049	89.33%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đg	16,121	30,068	53.61%
3	Nộp ngân sách	Tr.đg	71,737	180,000	39.85%

Các hoạt động sản xuất kinh doanh chính

Doanh thu từng ngành hàng và cơ cấu doanh thu qua các năm 2009-2011 của Công ty thể hiện qua bảng sau: (Đvt: triệu đồng)

S T T	Khoản mục	2009		2010		2011	
		Doanh thu	%/DT	Doanh thu	%/DT	Doanh thu	%/DT
	Hoạt động thương mại và vận chuyển	663,137	91,47%	1,050,835	94,67%	951,299	91.70%
1	Clinker, Thạch cao và vận chuyển	494,783	68,25%	653,324	58,86%	771,922	74.41%
2	Sắt thép	98,269	13,55%	175,866	15,84%	53,413	5.15%
3	Gỗ	70,085	9,67%	221,645	19,97%	125,964	12.14%
	Hoạt động sản xuất	61,830	8,53%	59,154	5,33%	86,130	8.30%
1	Ngói DIC-Intraco	61,830	8,53%	59,154	5,33%	86,130	8.30%
	TỔNG CỘNG	724,967	100%	1,109,989	100%	1,037,42	100%

(Nguồn: Số liệu hợp nhất)

Những khó khăn tồn tại trong kinh tế vĩ mô hiện nay đã tạo ra không ít thách thức cho các doanh nghiệp. Sản lượng tiêu thụ của các mặt hàng đều giảm so với năm 2010.

Trong năm 2011, hoạt động kinh doanh thương mại clinker, thạch cao vẫn là mặt hàng truyền thống của Công ty. Với kinh nghiệm hơn 15 năm trong lĩnh vực kinh doanh mặt hàng này, DIC đã phát huy lợi thế cạnh tranh từ thương hiệu chuyên hướng phát triển mạnh thị trường xuất khẩu và cũng là một trong những doanh nghiệp đầu tiên xuất khẩu

Clinker thành công và uy tín của Việt Nam. Năm 2011, doanh thu clinker đạt 771,992 tỉ đồng, tương đương 74,41 % tổng doanh thu, đạt 93% so với kế hoạch đề ra do bị tác động bởi sự cạnh tranh gay gắt giữa các công ty xuất khẩu clinker dẫn đến việc các công ty liên tục hạ giá thành để thu hút khách hàng.

Năm 2011, mặt hàng ngói màu cao cấp Nhật Bản doanh thu đạt 89% so với kế hoạch đề ra, tuy nhiên Ngói DIC-Intraco vẫn là thương hiệu được bình chọn và sản lượng tiêu thụ trung bình cả năm dẫn đầu so với các sản phẩm cùng loại. Công ty đã xây dựng được hệ thống gần 600 các đại lý từ miền trung trải dài vào miền Nam Tp.HCM, các tỉnh Tây nguyên, miền Đông và miền Tây Nam bộ. Nhìn chung, ngành sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng trong năm qua đã chứng kiến sự sụt giảm về doanh số cũng như lợi nhuận từ ngành hàng này. Do thị trường Bất động sản đóng băng, nguồn tín dụng bị kiểm soát chặt chẽ cộng với lãi suất cho vay quá cao đã khiến rất nhiều Công ty xây dựng phải ngừng thi công hoặc tạm hoãn các dự án... Đây cũng là những nguyên nhân chủ yếu khiến hoạt động kinh doanh ngói màu ảm đạm và tăng trưởng chậm trong năm qua.

Kinh doanh vận tải là loại hình kinh doanh chịu ảnh hưởng trực tiếp từ giá xăng dầu. Chỉ tính riêng trong năm 2011, giá xăng dầu tăng từ 20-25% trong khi cước vận tải do có sự điều tiết của nhà nước nên chỉ tăng 10% nên khiến rất nhiều doanh nghiệp vận tải gặp khó khăn. Đội vận tải xà lan của Công ty chủ yếu phục vụ cho vận chuyển kinh doanh clinker và khai thác chở đá, nhưng do thời gian xếp dỡ hàng kéo dài, phát sinh các chi phí sửa chữa lớn như đến kỳ hạn lên đà, sự biến động khó lường của thời tiết... đã tác động trực tiếp đến hiệu quả của loại hình kinh doanh này.

Năm 2011, tỷ trọng nhập khẩu của mặt hàng gỗ tròn cưa xẻ giảm đáng kể, chủ yếu tiêu thụ hàng nhập từ năm 2010, chiếm 12,14% trên tổng doanh thu của Công ty giảm gần 30% so với năm trước. Với lợi thế lâu năm nhập khẩu từ Myanmar và nguồn hàng khai thác từ những thân gỗ trên 100 tuổi được đánh giá là quý hiếm, Công ty cũng phát triển được cả bán sỉ và bán lẻ cho các Công ty sản xuất đồ gỗ nội ngoại thất xuất khẩu, các xưởng tư nhân và các Công ty thương mại nhỏ trong nước.

Ngành hàng sắt thép là một trong những mặt hàng được Công ty chú trọng phát triển thành ngành hàng chủ lực. Năm qua Công ty đã thuê kho với sức chứa trên 7.000 tấn tại Huyện Bình Chánh, đầu tư xe nâng trọng tải 20 tấn. Ký hợp đồng là nhà phân phối thép

xây dựng với Tổng Công ty thép Việt (Pomina). Tuy nhiên, do năm 2011 thị trường này đầy biến động và rủi ro, Công ty đã nắm bắt tình hình và gần như án binh bất động trong mọi quyết định nhập khẩu.

Theo đánh giá, tình hình kinh doanh gỗ, sắt thép và ngói màu sẽ chỉ thực sự tăng trưởng và khởi sắc khi thị trường Bất động sản có dấu hiệu phục hồi.

3. Báo cáo tình hình tài chính 2011

Chính sách điều hành tài chính của Công ty các năm qua được Ban Tổng giám đốc vẫn kiên định thực thi theo tiêu chí “minh bạch, an toàn, ổn định và hiệu quả”.

Công ty luôn cân đối và quay vòng vốn lưu động nhanh, đạt hiệu quả, tránh tạo áp lực về trả nợ, giảm chi phí lãi vay tối đa. Lập kế hoạch cân đối nguồn thu và thanh toán đầu mỗi tháng và hàng tuần.

Trước tình hình lãi suất ngân hàng đẩy lên cao và khó khăn trong công tác huy động vốn, tiếp cận vay trung dài hạn từ các tổ chức tín dụng; Bộ phận tài chính đã tham mưu cho Hội đồng quản trị tạm ngưng triển khai thực hiện các dự án, tập trung vốn ngắn hạn cho kinh doanh xuất nhập khẩu tạo dòng tiền và hiệu quả cao.

Tất cả báo cáo tài chính hàng năm, hàng quý đều được Ban Giám đốc Công ty báo cáo theo đúng tiến độ cho UBCK và Sở Giao dịch Chứng khoán TpHCM để các cổ đông nắm rõ tình hình tài chính của Công ty. Các báo cáo nửa năm và hàng năm cũng được kiểm toán bởi các công ty kiểm toán độc lập và có uy tín. Ban kiểm soát nội bộ kiểm tra định kỳ theo qui định 01 năm 2 kỳ giữa niên độ báo cáo tài chính và cuối niên độ.

Khả năng sinh lời

Chỉ tiêu	2009	2010	2011
Tỷ suất lợi nhuận gộp/Doanh thu (Gross Margin)	7,45%	7,11%	7.68%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu (Net Margin)	2,57%	2,47%	1.59%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	15,02%	14,63%	7.54%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	4,56%	5,00%	2.57%
Thu nhập trên mỗi cổ phần bình quân (EPS) - ngàn đồng/cp	3,257	3,321	1,172

Năm 2011, với các chi phí đầu vào tăng cao như điện, than, xăng dầu; lạm phát tăng cao tiền đồng mất giá, lãi suất ngân hàng tăng cao và kéo dài nguyên năm... chính là những yếu tố tác động các tỷ suất sinh lời trên doanh thu có xu hướng giảm đáng kể so với các năm trước.

Các chỉ tiêu hoạt động

Hệ số hoạt động	2009	2010	2011
Vòng quay hàng tồn kho	9.92	7.93	7.18
Thời gian lưu kho	36.28	45.4	50.11
Vòng quay các khoản phải thu	6.03	6.08	4.57
Kỳ thu tiền bình quân	59.7	59.22	78.70
Vòng quay các khoản phải trả	2.96	3.57	2.79
Kỳ trả tiền bình quân	121.42	100.79	129.08

Thời gian lưu kho các mặt hàng kinh doanh đang có xu hướng tăng dần, phản ánh khả năng tiêu thụ hàng hoá đang ngày càng khó khăn. Thêm vào đó, chênh lệch giữa thời gian trả tiền (kể cả thanh toán nợ vay ngắn hạn) và kỳ thu tiền đang ở mức cao, mặc dù mang lại an toàn về mặt tài chính cho Công ty, nhưng lại làm gia tăng chi phí lãi vay. Mặc khác năm 2011 do ảnh hưởng chung của nền kinh tế nên doanh thu của Công ty chỉ đạt được 92% so với năm 2010.

Những yếu tố cơ bản trên cũng là những lý do ảnh hưởng đến lợi nhuận Công ty không đạt như kế hoạch đề ra.

Khả năng thanh toán

Khả năng thanh toán	2009	2010	2011
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1.07	1.26	1.2
Hệ số thanh toán nhanh	0.68	0.83	0.91

4. Về công tác huy động vốn

Trước tình hình chính sách thắt chặt tiền tệ và thắt chặt tín dụng vẫn còn được áp dụng nên việc huy động vốn của Công ty đã gặp nhiều khó khăn trong năm 2011. Dòng tiền của thị trường chứng khoán bị chi phối mạnh mẽ từ các chính sách này.

Thị trường vàng biến động mạnh: Tình hình kinh tế thế giới có nhiều chuyển biến phức tạp, giá vàng thế giới tăng mạnh dẫn đến giá vàng trong nước tăng theo. Dòng tiền đổ vào thị trường vàng đã phần nào làm giảm dòng tiền của thị trường chứng khoán.

Thị trường bất động sản đóng băng: Thị trường bất động sản hầu như tê liệt trong năm 2011 vì các ngân hàng đều hạn chế cho vay các giao dịch mua bán nhà đất và dự án. Điều này làm cho luân chuyển tiền của thị trường bất động sản rất thấp. Trong khi đó, vốn dành cho thị trường bất động sản rất lớn, luân chuyển tiền giảm dẫn đến việc các nhà đầu tư bị đọng vốn, đồng nghĩa với việc phải rút vốn từ thị trường chứng khoán vốn có thanh khoản cao hơn.

Đầu tư gián tiếp nước ngoài giảm: Trước những khó khăn về mặt tài chính ở nước mẹ, các nhà đầu tư tài chính nước ngoài ở Việt Nam có xu hướng giảm đầu tư nhằm tập trung nguồn lực tài chính cho các hoạt động ở nước mẹ.

Nhìn chung, thị trường chứng khoán Việt Nam đang trải qua giai đoạn khó khăn khi bị quá nhiều yếu tố khách quan chi phối.

Trước tình hình đó, Công ty không thực hiện được việc phát hành 7 triệu cổ phiếu (3.000.000 cp cho cổ đông hiện hữu, 750.000 cp cho CBNV, 3.250.000 cho đối tác chiến lược) nhằm tăng vốn điều lệ nhằm đáp ứng vốn đối ứng đầu tư vào Khu Công nghiệp xen kẽ Khu dân cư Xuân Thới Thượng, Hóc Môn và bổ sung vốn lưu động.

Trước những khó khăn từ kênh huy động vốn thông qua thị trường chứng khoán, Ban điều hành Công ty đã cân đối dòng tiền uyển chuyển và linh hoạt, đáp ứng kịp thời tiến độ thanh toán các hợp đồng kinh tế, tiếp cận vay vốn Ngân hàng BIDV với chính sách lãi suất thấp đồng thời mở rộng quan hệ tín dụng được với các Ngân hàng thương mại như Techcombank, ABbank, Eximbank, ACBbank với tổng hạn mức tín dụng gần 1.000 tỷ đồng.

5. Báo cáo về hoạt động đầu tư

5.1. Dự án Khu Công nghiệp xen kẽ Khu Dân cư tại xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, TP. HCM.

Đây là dự án dài hạn và mang tính chiến lược của DIC-Intraco, dự án nằm trên khu đất có vị trí thuận lợi về giao thông, thuộc quỹ đất đẹp trong tổng quỹ đất quy hoạch của Thành phố. Diện tích khu công nghiệp là 300ha, khu dân cư xen kẽ là 91ha, thời hạn thuê đất 50 năm với tiền thuê đất được trừ vào tiền bồi hoàn giải phóng mặt bằng.

Năm 2011, Ban dự án đã hoàn thành một số việc như sau:

- Nghiên cứu thị trường: hoàn thành việc nghiên cứu thị trường xác định mô hình Khu công nghiệp và khu dân cư trên nền tảng là Khu Đô thị - công nghiệp theo mô hình Business Park thế hệ thứ II. Từ đó đưa ra khuyến nghị phát triển cho quy hoạch và cho từng giai đoạn đầu tư.
- Về quy hoạch: Đơn vị tư vấn đã hoàn thành đồ án quy hoạch chi tiết 1/2000 cho toàn khu, đang chờ cơ quan chức năng phê duyệt.
- Công tác đo vẽ bản đồ địa hình: đã hoàn thành việc đo vẽ địa hình phục vụ quy hoạch và phê duyệt quy hoạch.

Kế hoạch 2012:

- Phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết 1/2000 cho khu công nghiệp và đồ án 1/500 cho khu dân cư.
- Lập dự án nghiên cứu khả thi.
- Xin cấp phép đầu tư.
- Xin cấp giấy thành lập khu công nghiệp.
- Lập thủ tục xin giao đất và thành lập hội đồng bồi hoàn giải phóng mặt bằng.
- Đo địa hình chuẩn bị phục vụ công tác đền bù.

5.2 Dự án Khu cao ốc Trung tâm Thương mại Trần Hưng Đạo, Quận 1.

Đây là dự án DIC-Intraco hợp tác với Công ty Yên Khánh theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 15/HĐHTKD ký ngày 26/1/2007 nhằm thực hiện xây dựng, quản lý và kinh doanh cao ốc tại 112 Trần Hưng Đạo với diện tích xây dựng khu đất là 1.370m², diện tích xây dựng là 581,4m², dự kiến xây 15 tầng với chiều cao công trình 62,05m, tổng diện tích sàn xây dựng là 8667,6m². Tuy nhiên, Đơn vị chủ quản khu đất 112 Trần

Hung Đạo đề nghị đầu tư toàn bộ khu đất với diện tích là 7.937m² và buộc DIC phải ứng trước từ 200 tỷ - 300 tỷ VNĐ để thực hiện di dời Xí nghiệp Dược phẩm 150 (COPHAVINA) đến địa điểm mới, thời gian chuyển tiền trước ngày 15/12/2011. Do đề nghị này của Đơn vị chủ quản không hợp lý và không mang tính khả thi, Công ty DIC-Intraco không tham gia đầu tư trên diện tích 7.937m² như đề nghị.

DIC-Intraco đã có buổi họp ngày 1/12/2011 với Công ty Yên Khánh về yêu cầu công ty này thực hiện đúng nội dung Hợp đồng Hợp tác kinh doanh đã ký và nếu không thể thực hiện được thì Công ty Yên Khánh phải thanh lý theo những điều khoản đã ghi trong hợp đồng, đồng thời bồi hoàn lại số tiền góp vốn cùng lãi suất, chịu phạt hợp đồng trong quá trình hợp tác vừa qua.

5.3. Dự án khu dân cư xã Xuân Thới Sơn, Huyện Hóc Môn

Công ty đã ký hợp đồng giao khoán việc đền bù và giải toả cho Công ty Đại Nguyễn theo hợp đồng giao khoán đã ký ngày 31/05/2010. Theo đó, Công ty Đại Nguyễn có trách nhiệm thực hiện trọn gói (từ việc bồi thường cho dân, giải phóng mặt bằng, lập hồ sơ xin giao đất cho đến khi UBND Tp.HCM có quyết định thuận chủ trương và giao đất cho Công ty DIC-Intraco) với tổng diện tích là 19,7 ha đất tại xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn và Công ty sẽ thanh toán theo từng đợt. Đến thời điểm này, Đại Nguyễn đã bàn giao cho Công ty với tổng diện tích là 3ha và Công ty đã tạm ứng cho Đại Nguyễn 18,9 tỷ đồng (bao gồm cả 6,5 tỷ góp vốn nội bộ).

Do tình hình thị trường bất động sản được dự báo sẽ tiếp tục ảm đạm trong vài năm tới, đồng thời do Đại Nguyễn không bàn giao thêm đất cho Công ty theo thảo thuận nên HĐQT đã quyết định không tiếp tục thực hiện dự án và đang yêu cầu Công ty TNHH Đại Nguyễn hoàn trả số tiền đã nhận tạm ứng, lãi vay và phạt hợp đồng. Hai bên đang trong quá trình đàm phán cụ thể các mức phạt cũng như thời hạn thanh toán.

5.4 Dự án xi măng Hữu Nghị 2, tỉnh Phú Thọ

Công ty nắm giữ 49% vốn điều lệ Công ty Cổ phiếu Xi măng Hữu Nghị.CTCTP Xi măng Hữu Nghị 2 vẫn đang trong quá trình xây dựng nhà máy. Với các hạng mục hoàn thành đến 31/12/2011 như sau:

- San lấp đào đắp khoảng 1.000.000m³ đất đá và tiến hành quyết toán khối lượng hoàn thành.

- Đào móng và thi công xây dựng xong phần móng của tháp dự nhiệt là công trình lớn nhất và quan trọng nhất của nhà máy xi măng lò quay.
- Đào móng và thi công xây dựng hoàn thành trạm nghiền xi măng với công suất 200.000 tấn xi măng/năm (bao gồm móng máy nghiền, gầu tải, băng tải, máy đóng bao, máy lọc bụi, phân ly...). Các công trình phụ trợ trong dây chuyền cũng được xây dựng cơ bản xong phần móng trong đó bao gồm hệ thống 5 si lô cấp liệu, 4 si lô xi măng, hệ thống đóng bao, hệ thống kho nguyên liệu nghiền, kho thành phẩm, bể nước tuần hoàn. Tháng 6 năm 2012 sẽ đưa trạm nghiền vào vận hành chính thức.
- Với tổng khối lượng đào đắp, xây dựng, lắp đặt thiết bị, mua nhập thiết bị và gia công chế tạo trong nước khoảng 120 tỷ đồng. Quyết tâm quý 4/2012 sẽ hoàn thành giai đoạn 1 lò quay với công suất 400.000 tấn Clinker/ năm.

6. Kế hoạch phát triển trong năm 2012

Khoảng thời gian đầu năm 2012, các chính sách thắt chặt tiền tệ và tài khóa vẫn được áp dụng nhằm ngăn chặn các tác động của các đợt tăng giá xăng dầu, điện, nước, khí đốt, vận tải...Lãi suất theo đó tiếp tục ở mức cao và dòng tiền cho nền kinh tế sẽ ở mức thấp. Thêm vào đó, các khoản đầu tư từ khối nước ngoài cũng được đánh giá là không cao do kinh tế thế giới chưa ổn định.

Những tháng cuối năm 2012, cùng với công cuộc tái cấu trúc nền kinh tế, Chính phủ cũng có dự định có nhiều giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp như giãn/ giảm thuế, hỗ trợ lãi suất, định tuyến dòng tiền tập trung cho khối sản xuất. Với những giải pháp này, hy vọng nền kinh tế sẽ phần nào hồi phục.

Ban Tổng Giám đốc Công ty xin trình kế hoạch kinh doanh cho năm 2012 như sau:

Chỉ tiêu thực hiện năm 2011 và kế hoạch năm 2012

Chỉ tiêu chung

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012 DIC-INTRACO

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2012	Thực hiện 2011	Kế hoạch 2012 So với thực hiện 2011
Tổng doanh thu	(tr.đồng)	1,624,000	1,018,386	159%
Nghĩa vụ nộp NS	(tr.đồng)	169,033	71,737	236%
Lợi nhuận sau thuế	(tr.đồng)	24,268	16,121	151%
LNST/ VDL	(%)	16.19%	10.75%	151%
Tỷ lệ cổ tức	(%)	12%	20%	60%
Công tác đóng góp từ thiện	(tr.đồng)	100	30	330%
Giải quyết việc làm	người	200	181	111%
Thu nhập bình quân người/tháng	tr.đ/ng/thá ng	5.5	5.2	105%

Chi tiết kế hoạch sản lượng, doanh thu, lợi nhuận từng mặt hàng : Đvt: triệu đồng

T T	Nội dung	Thép	Ngói màu	Thạch cao, Clinker, xi măng và vận tải nội địa	Gỗ	Kinh doanh khác	TỔNG CỘNG GIÁ TRỊ
1	Giá trị tổng sản lượng	228,000	120,000	1,258,000	165,000		1,780,000
2	Tổng sản lượng kinh doanh	12500	7,160,000	1,800,000	8,000		
3	Doanh thu thuần về bán hàng & cung cấp dịch vụ	200,000	105,000	1,195,000	118,000	6,300	1,624,000
4	Tổng lợi nhuận sau thuế	3,000,000	3,500,000	14,000,000	1,500,000	2,068,000	24,068,000

(Nguồn: Số liệu hợp nhất)

V. Các Công ty có liên quan

1. Các công ty con và các đơn vị trực thuộc

Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Hướng Việt

- Vốn điều lệ: 30 tỷ đồng
- Tỷ lệ vốn góp của DIC-INTRACO: 55%
- Địa chỉ: 112 Trần Hưng Đạo, Quận, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : 08.3 848 3721 Fax: 08.3 848 3677

Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại DIC Đà Nẵng

- Vốn điều lệ: 10 tỷ đồng
- Tỷ lệ vốn góp của DIC-INTRACO: 90%
- Địa chỉ: Lô E, đường 10, KCN Hòa Khánh, Quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng
- Điện thoại : 0511.373 6896 Fax: 0511.373 6897
- Diện tích: 10.000m²
- Công suất: 2.500.000 – 3.000.000 sản phẩm / năm

Xí nghiệp trực thuộc sản xuất ngói tại Quận 9, TP HCM

- Địa chỉ: E263-F367 Tăng Nhơn Phú, Quận 9, Tp.Hồ Chí Minh
- ĐT: 08.6 282 5818 Fax: 08.6 282 5819
- Diện tích: 6000m²
- Công suất: 240.000m² / năm

Xí nghiệp trực thuộc sản xuất ngói tại Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh

- Địa chỉ: Ấp 6, xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, Tp.Hồ Chí Minh
- ĐT: 08.2 248 1972 Fax: 08.3 760 2581
- Diện tích: 10.000m²

- Công suất: 35.000m²/năm

Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại DIC Đà Lạt (Nhà máy Sản xuất Ngói màu tại Đà Lạt)

- Vốn điều lệ: 10 tỷ
- Tỷ lệ vốn góp của DIC-INTRACO: 100%
- Địa chỉ : KCN Phú Hội – Huyện Đức Trọng – Tỉnh Lâm Đồng.
- Điện thoại: (063) 3679292 – (063) 3679293 – Fax: (063) 3679294
- Diện tích: 10.000m²
- Công suất: 1.300.000 viên/năm

2. Các công ty tham gia liên doanh, góp vốn

Công ty Cổ phần xi măng Hữu Nghị 2

- Vốn điều lệ: 200 tỷ
- Tỷ lệ vốn góp của DIC-INTRACO: 49%
- Địa chỉ: KCN Thụy Vân, TP. Việt Trì, Phú Thọ.
- Điện thoại: 0210-2220346 Fax: 0210-2220347
- Diện tích: 25.000m²
- Công suất: 1.200.000 tấn clinker/năm

Công ty Cổ phần Thương Mại Vận tải Minh Phong

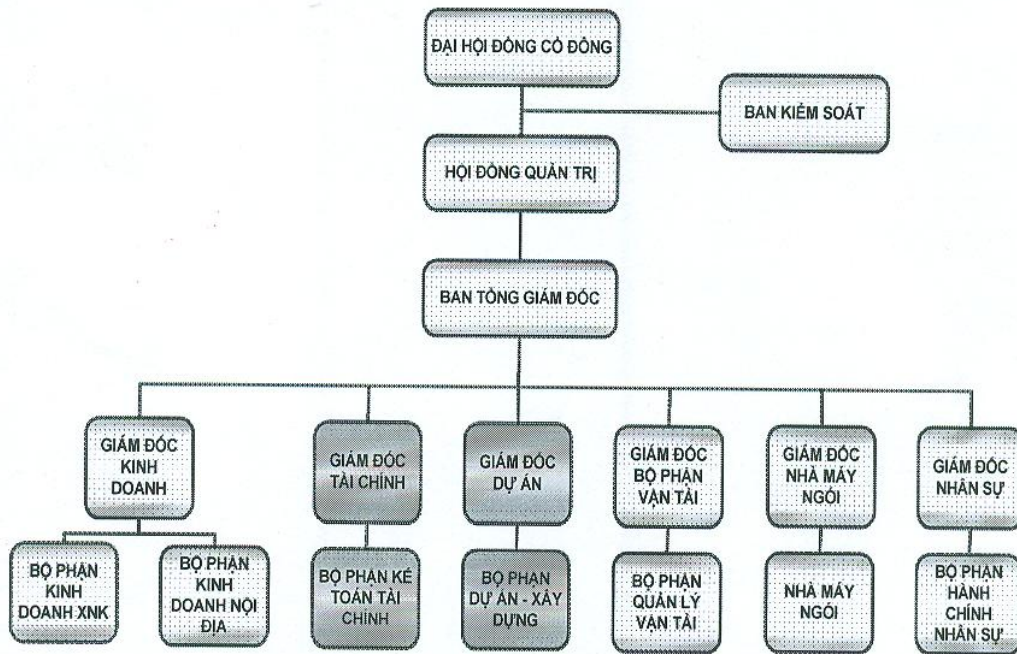
- Vốn điều lệ: 20 tỷ
- Tỷ lệ vốn góp của DIC-INTRACO: 49%
- Địa chỉ: 135/17/19 Nguyễn Hữu Cảnh, P.22, Quận Bình Thạnh, Tp.Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 08.3 512 5942 Fax: 08.3 512 5946
- Công suất: 16 chuyến / năm (10.800 tấn / chuyến)



VI. Tổ chức và nhân sự

1. Cơ cấu tổ chức công ty

Cơ cấu tổ chức



Thành viên Hội đồng quản trị

Tên	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Chức vụ tại các tổ chức khác
Nguyễn Đức Hải	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Cử nhân kinh tế	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Minh Phong.
Dương Đình Thái	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	Cử nhân kinh tế	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại DIC Đà Nẵng.
Nguyễn Văn Quyền	Thành viên HĐQT	Cử nhân kinh tế	Phó chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần DIC số 1; Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng – Gạch ngói Tuynel Long Hương; Phó Phòng Tài chính-Kế toán Công ty Đầu tư Phát triển-Xây Dựng.
Lê Thái Sâm	Thành viên HĐQT	Cử nhân kinh tế	Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Sắt thép Cửu Long.
Nguyễn Thu Hà	Thành viên HĐQT	Cử nhân Luật	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Bất động sản Đại Phước
Vũ Thị Hoa	Thành viên HĐQT	Cao đẳng	

2. Tóm tắt lí lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

1. Ông Nguyễn Đức Hải. Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị - Tổng Giám đốc

Là cử nhân trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, ông Nguyễn Đức Hải gia nhập Công ty Đầu tư Phát triển Xây dựng (DIC Corp) từ năm 1995. Năm 2003, theo quyết định của Bộ Xây dựng về việc thành lập Công ty DIC Đầu tư & Thương mại trực thuộc Công ty Đầu tư Phát triển Xây dựng, ông Hải đã trở thành một trong những cán bộ chủ chốt và tiên phong của công ty con. Đến năm 2005, sau khi chuyển đổi mô hình thành công ty Cổ phần, ông Hải đã được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại DIC (tháng 8 năm 2005). Sau gần 10 năm tận lực cống

hiển, ông Hải đã vinh dự được nhận danh hiệu, huy chương của Bộ và Nhà nước trong đó có bằng khen của Thủ tướng Chính phủ các năm 2007, 2009, 2010; huân chương Lao động Hạng 3, bằng khen của Bộ Xây dựng từ năm 2003 đến nay.

2. Ông Dương Đình Thái: Thành viên Hội Đồng Quản Trị - Phó Tổng Giám đốc
Gắn bó với Công ty từ khi thành lập, ông Dương Đình Thái đã liên tục giữ các vị trí chủ chốt của Công ty: Giám đốc Tài chính từ năm 2005-2008, Phó Tổng Giám đốc từ năm 2009 đến nay.

Ông Dương Đình Thái đã có nhiều đóng góp tích cực và mang tính đột phá trong các vấn đề về Đầu tư Tài chính cũng như quản lý điều hành.

3. Ông Nguyễn Mạnh Chiến: Phó Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Mạnh Chiến gia nhập Công ty Đầu tư Phát triển Xây dựng từ năm 1997 đến 2002. Khi DIC được thành lập, Ông Nguyễn Mạnh Chiến là một trong những cán bộ tiên phong gây dựng Công ty mới. Với nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực vật liệu xây dựng, Ông Nguyễn Mạnh Chiến đã được Ban Quản trị tín nhiệm và giao giữ chức vụ Giám đốc nhà máy Sản xuất VLXD từ năm 2005-2008.

Từ năm 2008 đến nay, Ông Nguyễn Mạnh Chiến giữ chức Phó Tổng Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc DIC Đà Nẵng.

4. Bà Lê Thị Thúy Nga: Giám đốc Tài Chính – Kế toán trưởng:

Tốt nghiệp Đại học Kinh tế Thành phố Hà Nội, Bà Lê Thúy Nga đã có nhiều năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực Tài chính – Kế toán Doanh nghiệp. Bà gia nhập Công ty vào năm 2001 và đã giữ nhiều chức vụ chủ chốt của DIC. Từ năm 2009 đến nay, Bà Lê Thúy Nga được bổ nhiệm làm Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC.

3. Ban kiểm soát

- Ông Khuất Tùng Phong - Trưởng BKS

Năm sinh: 1981

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kinh tế

- Bà Lê Thị Thanh Hưng - Thành viên BKS

Năm sinh: 1977

Trình độ chuyên môn: Cử nhân

- Ông Lê Thành Hưng - Thành viên BKS

Năm sinh: 1977

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

4. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

Tổng số Cán bộ – Công nhân viên của toàn Công ty tính đến thời điểm 31/12/2011 là 181 người, trong đó lao động chính thức là 170 người, lao động thời vụ là 11 người.

Trong năm 2011 có tổng cộng 58 trường hợp thôi việc, trong đó lao động thời vụ là 7 trường hợp.

Phân loại theo trình độ:

Trình độ	Số lượng	Tỷ lệ
Đại học và trên đại học	55	30,38%
Cao đẳng, trung cấp	20	11,05%
Công nhân kỹ thuật bậc 4/7 trở lên	43	23,77%
Trình độ khác	63	34,8%
Tổng Cộng	181	100%

1. Văn hóa doanh nghiệp:

Công ty luôn duy trì một môi trường làm việc năng động và thân thiện đối với đội ngũ công nhân viên. Ngoài việc tạo điều kiện tối đa để mỗi cá nhân phát huy kinh nghiệm, năng lực của mình. Công ty luôn chú trọng để khen thưởng và tuyên dương những tập thể, cán bộ có những đóng góp tích cực, có những ý tưởng sáng tạo hiệu quả trong công việc. Đặc biệt, lễ Tổng kết Hoạt động Kinh doanh cuối năm là nơi gặp gỡ và trao đổi của các cá nhân, tập thể lao động giỏi. Đây là hoạt động thường niên của Công ty để tôn vinh đội ngũ cán bộ, công nhân viên...những người đã tận lực cùng DIC trên con đường phát triển.

2. Chính sách cho người lao động

Ngoài thực hiện đầy đủ các chế độ về BHXH, BHYT theo quy định của Nhà nước, Công ty luôn quan tâm và chăm lo đến đời sống của cán bộ, công nhân viên. Lương tháng 13, thưởng Tết, thưởng các dịp Lễ lớn là các hoạt động hàng năm được Công ty chú trọng.

Ngoài ra, để nâng cao năng suất lao động và tạo môi trường gắn bó thân thiết, Công ty thường xuyên tổ chức các Chương trình Văn hóa văn nghệ cho con em công nhân viên, thi đấu thể dục thể thao, du lịch.

3. Công tác từ thiện

Tuy tình hình kinh tế trong năm 2011 còn nhiều khó khăn nhưng công tác từ thiện và các hoạt động xã hội vẫn được duy trì ở mức độ hợp lý, tiết kiệm.

Công ty có tổ chức tặng quà, thăm hỏi các hộ gia đình ở Bình Chánh, tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, khen thưởng con em của cán bộ công nhân viên đạt thành tích xuất sắc trong học tập. Đây cũng là một nghĩa cử mà Công ty muốn thể hiện tinh thần trách nhiệm đối với xã hội.

VII. Thông tin cổ đông / thành viên góp vốn và Quản trị công ty

1. Các hoạt động đối với nhà đầu tư và cổ đông

Chi trả cổ tức năm 2011

Căn cứ biên bản họp HĐQT số 02-2012/BBHQDT.DIC-intraco ngày 16/01/2012 thông qua việc chi trả cổ tức năm 2011 là 20% .

Trong đó: 10% bằng tiền mặt (trích nguồn từ Lợi nhuận sau thuế năm 2011)

10% bằng cổ phiếu (trích từ thặng dư vốn và lợi nhuận giữ lại)

Hồ sơ phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu Công ty đã nộp cho UBCK Nhà nước và đã được chấp thuận, dự kiến chốt quyền thực hiện vào tháng 05 năm 2012.

2. Hoạt động phát hành cổ phiếu và mua cổ phiếu quỹ.

Phát hành tăng vốn:

STT	SỐ GIẤY PHÉP PHÁT HÀNH	NGÀY NIÊM YẾT BỔ SUNG	NỘI DUNG THỰC HIỆN	THẶNG ĐƯ VỐN DO CHÈNH LỆCH GIỮA GIÁ BÁN VỚI MỆNH GIÁ	VỐN ĐIỀU LỆ TRƯỚC KHI PHÁT HÀNH	VỐN ĐIỀU LỆ SAU KHI PHÁT HÀNH	THẶNG ĐƯ VỐN CỎ PHẢN CUỐI NĂM/KỶ
30/6/2011	22/GCN-UBCK ngày 24/02/2011	24/06/2011	Phát hành 2.500.000 cho cổ đông hiện hữu, giá 11.500 đ/CP	3.750.000.000	125.000.000	150.000.000	23.969.005.563

Do nhu cầu bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh thương mại, đầu tư sản xuất và dự án Khu công nghiệp Xuân Thới Thượng, Đại hội cổ đông thường niên ngày 17/04/2010 thông qua phương án phát hành tăng vốn điều lệ lên 150 tỷ bằng hình thức Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: 2.500.000 cổ phiếu (tỷ lệ 20%), Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chính thức cấp giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu cho Công ty số 22/GCN-UBCK ngày 24/02/2011, giá phát hành là 11.500 đồng/CP .

Mua cổ phiếu quỹ :

Ngày thực hiện giao dịch	Giá mua	Số lượng CP	Giá trị	Phí	Tổng tiền
Từ 15/12/2011-16/02/2012	Thấp nhất : 6200đ/CP Cao nhất : 7.700đ/CP Giá Bình quân : 6.897 đ/CP	534.940	3.689.421.000	5.534.132	3.694.955.132

3. Quan hệ với các cổ đông

Công ty chú trọng xây dựng quan hệ với các cổ đông dựa trên cơ sở cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ về tài chính, về hoạt động của công ty một cách kịp thời, minh bạch thông qua Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TPHCM và trên website của Công ty www.dic-intraco.vn . Bên cạnh đó, Công ty thường xuyên gặp gỡ, đối thoại và làm việc trực tiếp với các nhà đầu tư nhà đầu tư, nhóm nhà đầu tư, chuyên

gia phân tích của các Công ty Chứng khoán như: Bản Việt, BSC, Đông Nam Á, Đông á...

4. Dữ liệu thống kê về cổ đông

Cơ cấu cổ đông theo địa lý				
	Cổ đông	%	Cổ phần	%
Việt Nam				
Cá nhân	2.687	95.76%	12.898.109	85.99%
Tổ chức	50	1.78%	1.865.624	12.44%
Nước ngoài				
Cá nhân	65	2.32%	215.014	1.43%
Tổ chức	4	0.14%	21.253	0.14%
Tổng	2.806	100%	15.000.000	100.00%
Cơ cấu cổ đông theo khối lượng sở hữu				
	Cổ đông	%	Cổ phần	%
1-999	1.689	60.19%	355.903	2.37%
1,000-10,000	977	34.82%	2.911.153	19.41%
10,001-1,000,000	139	4.95%	10.412.455	69.42%
1,000,001 trở lên	1	0.04%	1.320.499	8.80%
Tổng	2.806	100%	15.000.000	100%
Cơ cấu cổ đông theo nhóm cổ đông				
	Cổ đông	%	Cổ phần	%
Cổ đông Nhà nước	1	0.04%	1.320.499	8.80%
Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và Kế toán trưởng	17	0.61%	1.871.574	12.48%
Nhân viên	13	0.46%	689.712	4.6%
Cổ đông ngoài (cá nhân)	2.722	97.01%	10.551.837	70.35%
Cổ đông ngoài (tổ chức)	53	1.89%	566.378	3.78%
Tổng	2.806	100%	15.000.000	100%

5. Diễn biến giá cổ phiếu trong năm 2011

Thị trường chứng khoán năm 2011 biến động theo chiều hướng giảm. VNIndex tăng từ mức 497 điểm tại thời điểm đầu năm và đạt đỉnh là 522 điểm hồi tháng 2 sau đó xuống còn 350 điểm vào cuối tháng 12. Mức giảm của chỉ số VNIndex so với đầu năm là 29,6% và so với mức cao nhất trong năm là 32,3%. Trong khi đó, chỉ số HNX Index giảm từ 108 điểm tại thời điểm đầu năm xuống còn 56 điểm ở thời điểm cuối năm, tương ứng với mức giảm là 48,1%.

Khối lượng giao dịch ở cả hai Sở Giao dịch tương đối ổn định trong năm 2011, trong đó thanh khoản tăng mạnh các giai đoạn tháng 6, 7 và 9 do thị trường tăng điểm với các tin tức giảm lãi suất và lạm phát giảm. Tuy nhiên, mức giao dịch này không kéo dài được lâu.

Đến thời điểm cuối năm, thanh khoản đã giảm khá mạnh, trung bình giá trị giao dịch ở Sở GDCK TpHCM đạt mức 50 triệu cổ phiếu/phiên, tương ứng với giá trị giao dịch ở mức 750 tỷ đồng/phiên bao gồm cả giao dịch thoả thuận. Đối với Sở Giao dịch chứng khoán Hà nội, khối lượng giao dịch trung bình mỗi ngày ở mức 35 triệu cổ phiếu/phiên và giá trị giao dịch trung bình 350 tỷ đồng/phiên.

Biểu đồ diễn biến giá cổ phiếu DIC từ 04/11 đến 04/12



(Nguồn: www.cafef.vn)

6. Thù lao, tiền thưởng của Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Thực hiện nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 17/04/2010 Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011 thông qua mức chi thù lao HĐQT, BKS năm 2011 là 500 triệu đồng.

Tuy nhiên, tính đến ngày 31/12/2011, tổng mức thù lao của HĐQT, BKS đã thực chi theo các mức cụ thể như sau:

- Tổng lương HĐQT và Cố vấn
HĐQT: 252.000.000 đồng
 - Tổng lương BKS: 72.000.000 đồng
 - Tổng lương Cố vấn và Thư ký 48.000.000 đồng
HĐQT:
-
- TỔNG CỘNG 372.000.000 đồng**

(Bằng 74.40% tổng mức thù lao đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt)

VIII. Báo cáo của Ban kiểm soát

1. Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2011

Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2010-2015 đã được Đại hội cổ đông thường niên 2010 bầu cử thông qua và chính thức hoạt động từ ngày 17/04/2010.

Các cuộc họp của Ban Kiểm Soát: Trong năm, Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp chính thức để thảo luận, xây dựng phương thức kiểm tra, thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty giữa năm và cả năm 2011.

Mối quan hệ, sự phối hợp với HĐQT và Ban Điều hành:

- Đại diện Ban Kiểm Soát được mời tham dự và đóng góp ý kiến xây dựng trong các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, các cuộc họp tổng kết hoạt động kinh doanh định kỳ của Ban Điều hành;
- Sau mỗi cuộc kiểm tra Ban Kiểm soát, trao đổi, góp ý kiến xây dựng về công tác quản trị doanh nghiệp với Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành, lắng nghe, tham khảo ý kiến của Hội đồng Quản trị trước khi phát hành báo cáo kiểm tra.

Mục tiêu, nội dung kiểm tra

- Thông qua thẩm định báo cáo tài chính định kỳ, Ban Kiểm Soát kiểm tra tính trung thực và mức độ cần trọng trọng trong tổ chức công tác kế toán và lập báo cáo tài chính;

- Kiểm tra tình hình thực hiện những nội dung trong Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông;
- Trực tiếp tham dự và đóng góp ý kiến trong các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, xem xét các văn bản, tài liệu do Hội đồng Quản trị cung cấp, kiểm tra việc tuân thủ Điều lệ và Pháp luật hiện hành trong hoạt động và ban hành các văn bản của Hội Đồng Quản Trị;
- Phối hợp cùng cán bộ quản lý phần vốn của Đầu tư và Thương mại Dic-Intraco tại doanh nghiệp khác, khảo sát tình hình hoạt động của các công ty con (Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Dic-Intraco Đà Nẵng, Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Dic-Intraco Đà Lạt; Nhà máy Xi măng DIC Bình Phước).

2. Tình hình hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc

Ban Kiểm soát đã kiểm tra hoạt động và việc ban hành các văn bản của HĐQT. Trong kỳ, Hội đồng Quản trị đã ban hành kịp thời các văn bản để quản lý, điều hành hoạt động Công ty, bao gồm lĩnh vực hoạt động đầu tư (đầu tư bất động sản và đầu tư tài chính), thành lập chi nhánh, cử cán bộ tham gia quản lý phần vốn của Đầu tư và Thương mại DIC-Intraco tại các doanh nghiệp khác và các văn bản khác. Ban kiểm soát nhận thấy: Nội dung, trình tự thủ tục, thẩm quyền các văn bản do HĐQT ban hành là tuân thủ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2011, quy định của Điều lệ công ty, Pháp luật hiện hành và vì lợi ích công ty.

3. Tình hình kiểm tra báo cáo tài chính

Ban kiểm soát đã nhận được Báo cáo tài chính hợp nhất và các báo cáo riêng của Công ty năm 2010, trên cơ sở kiểm tra số liệu và giải trình chi tiết của Phòng Tài chính Kế toán, Ban kiểm soát có một số ý kiến sau:

- Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp theo Quyết định 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/03/2006 và Thông tư 244/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009.
- Các báo cáo tài chính của Công ty được lập và trình bày theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt.

Ban Kiểm soát đồng ý cơ bản về ý kiến nhận xét của Công ty kiểm toán đối với báo cáo tài chính hợp nhất và các báo cáo tài chính của các công ty con của Công ty.

Ý KIẾN CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Trong năm 2011, Ban kiểm soát chưa phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của Công ty.

Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến của Công ty kiểm toán là Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

Năm 2011 là năm khó khăn chung của cả nền kinh tế. Mặc dù hoạt động sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn nhưng Hội đồng quản trị cũng như Ban Giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong việc mở rộng kinh doanh xuất khẩu clinke ra nước ngoài nhằm thay thế nguồn tiêu thụ trong nước đang giảm. Năm 2011, doanh thu xuất khẩu của Công ty đã đạt 370 tỷ đồng, gấp gần 4 lần năm 2010 là một thành quả đáng biểu dương.

Về các dự án đầu tư khu dân cư Xuân Thới Sơn và Dự án cao ốc Trần Hưng Đạo: Đề nghị Công ty đẩy nhanh quá trình đàm phán và thu hồi tiền đã ứng trước cho các đối tác cũng như các khoản phạt vi phạm hợp đồng và lãi vay trong suốt quá trình hợp tác.

Công ty cổ phần Xi măng Hữu Nghị 2 hiện nay đã hoàn thành một số hạng mục nhà máy nhưng chưa có cơ cấu tổ chức bộ máy nhân sự hoàn chỉnh, đề nghị Công ty phối hợp cùng đối tác là Công ty TNHH Hùng Vương thành lập Ban Điều hành và đội ngũ nhân sự nhằm thúc đẩy quá trình xây dựng các hạng mục còn lại của dự án.

Về hoạt động của các công ty con: Nhằm phát huy hơn nữa thế mạnh của đội ngũ bán hàng của khối kinh doanh vật liệu xây dựng ở công ty mẹ, Công ty nên có phương án cụ thể nhằm hỗ trợ việc bán hàng ở các đơn vị con như nhà máy xi măng và nhà máy ngói Đà Lạt. Công ty cũng đang nghiên cứu việc tái cấu trúc

theo hướng tách mảng sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng thành một công ty riêng, bao gồm hoạt động của các nhà máy ngói ở Tp.HCM và Đà Lạt.

Về tình hình chính sách bán hàng: Trong điều kiện lãi suất cho vay của các ngân hàng đang ở mức cao, việc bán hàng trả chậm sẽ làm gia tăng áp lực về vốn lưu động cho công ty cũng như gia tăng chi phí sử dụng vốn. Do đó, Công ty nên nghiên cứu thay đổi chính sách bán hàng theo hướng rút ngắn thời hạn thanh toán đối với khách hàng.

Về công nợ: Hiện nay, có một số công nợ mặt hàng ngói có giá trị thấp, không có phát sinh thêm giao dịch mua bán trong năm 2011 với các khách hàng này, đề nghị công ty tập trung thu hồi hoặc có phương án xử lý triệt để. Bên cạnh đó, có một số khoản tạm ứng của cán bộ công nhân viên có giá trị lớn và thời gian dài, đề nghị công ty xem xét xử lý theo đúng quy định tại Quy chế quản lý tài chính của Công ty.